

Bản án số: 40/2019/HS-PT
Ngày 11- 06- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đồng Đức.

Ông Trần Đình Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLPT-HS ngày 05/4/2019 đối với các bị cáo Đào Duy H, Vũ Khánh V do có kháng cáo của bị cáo Đào Duy H và bị hại Nguyễn Minh T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

** Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:*

1. Đào Duy H, sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm V, xã C, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Con ông Đào Anh T và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Hoàng Thị H; Chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2017 đến ngày 12/6/2017 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H; Luật sư Nguyễn Văn Hà; Lưu Thị Ngọc Lan, thuộc Văn phòng Luật sư Hà Lan và cộng sự - Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; Có mặt.

2. Vũ Khánh V, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Con ông Vũ Khánh T và bà Trịnh Thị V (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Th và 02 con, con lớn 11 tuổi, nhỏ 6 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

** Bị hại:*

1. Bà Bùi Thị T. sinh năm 1966 (*đã mất*).
Người đại diện hợp pháp cho bà T: Ông Bùi Văn B, sinh năm 1963 (chồng bà T).

Trú quán: xóm L, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị B1, sinh năm 1987.

Sinh quán: xóm L, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Trú quán: thôn M, xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1969.

Địa chỉ: thôn M, xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Có mặt.

4. Chị Bùi Thị S, sinh năm 1979.

Trú quán: thôn K, xã S, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Vắng mặt.

5. Chị Lê Thị Hồng Ph, sinh năm 1989.

Trú quán: thôn T, xã C, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

** Nguyên đơn dân sự:*

1. Công ty cổ phần taxi K.

Trú tại: số 15, đường P, phường M, quận T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H1 - Giám đốc Công ty;
Ông H1 ủy quyền cho ông Nguyễn Đức L; Cán bộ đội xe; Có mặt.

2. Công ty TNHH Hóa dệt H.

Trú tại: xã C, huyện B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Minh Kh - Giám đốc công ty;
Vắng mặt.

3. Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng.

Trú tại: xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Th - Giám Đốc. Ông Th, ủy quyền cho ông Trịnh Quang M; Phó trưởng phòng quản lý vận hành; Vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bùi Văn B, sinh năm 1963.

2. Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1993.

Trú quán: xóm L, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Đều vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Xuân H2, sinh năm 1979.

Đội trưởng đội xe Công ty cổ phần taxi K.

Trú tại: số 15, đường P, phường M, quận T, Thành phố Hà Nội; Có mặt.

- Ông Nguyễn Đăng B2; Điều tra viên.

- Ông Nguyễn Văn Đ; Điều tra viên.

Công tác tại Công an huyện Yên Mỹ; tỉnh Hưng Yên. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Khánh V có giấy phép lái xe hạng D số AV 634268 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 27/8/2012, có giá trị đến 27/8/2017 và Đào Duy H có giấy phép lái xe hạng C số 010109057393 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 12/01/2016, có giá trị đến ngày 12/01/2021. Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 12/01/2017, tại Km số 17 + 500 đường cao tốc ô tô Hà Nội - Hải Phòng, thuộc địa phận xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Đào Duy H điều khiển xe ô tô taxi biển số 30A - 94818 của Công ty cổ phần taxi K chở 05 người là bà Bùi Thị T, chị Bùi Thị S, ông Nguyễn Minh T1, chị Lê Thị Hồng Ph và chị Bùi Thị B1, theo vị trí ngồi của từng người là: H ngồi vị trí ghế lái, chị Ph ngồi ghế bên cạnh ghế lái (ghế phụ); hàng ghế sau lần lượt từ trái sang phải là bà T, chị B1, ông T1 và chị S, đi theo chiều Hải Phòng đi Hà Nội, không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, đã đột ngột giảm tốc độ và dừng đỗ xe không đúng quy định trên phần đường xe chạy, làm cho xe ô tô biển số 29D - 30151 của Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn Hóa Dệt H, do Vũ Khánh V điều khiển đi phía sau cùng chiều, nhưng không giữ khoảng cách an toàn đã đâm vào, xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Cả 06 người trên xe taxi 30A - 94818 đều bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó bà Bùi Thị T bị chết, giám định kết luận: Nạn nhân Bùi Thị T tử vong do mất máu cấp không hồi phục hậu quả của đa chấn thương ngực bụng nặng, thiệt hại về tài sản 261.686.000 đồng (trong đó: Xe ô tô biển số 30A-94818 thiệt hại 237.871.000 đồng; xe ô tô biển số 29D - 30151 thiệt hại 18.425.000 đồng; dải phân cách tôn sóng của đường cao tốc ô tô Hà Nội - Hải Phòng thiệt hại 5.390.000 đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chị S, ông T1, chị Ph, chị B1, nhưng cả bốn người này đều từ chối việc giám định, nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này.

Bị cáo Vũ Khánh V tác động gia đình cùng đại diện Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn hóa dệt H và gia đình nạn nhân Bùi Thị T đã tự thỏa thuận thống nhất bồi thường trách nhiệm dân sự với tổng số tiền là: 150.000.000đ (Một trăm lăm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình là ông Bùi Văn B là chồng bà T đã nhận đủ số tiền trên và cam đoan không yêu cầu đề nghị gì nữa.

Bị can Vũ Khánh V tác động gia đình đã tự nguyện bồi thường cho chị Bùi Thị B1, 7.000.000đ (bảy triệu đồng), cho ông Nguyễn Minh T1, 18.000.000đ (mười tám triệu đồng), cho chị Lê Thị Hồng Ph 5.000.000đ (năm triệu đồng) những người này đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì.

Ông B, chị Ph, chị B1 và ông T1, chị S đề nghị xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bị cáo V.

Bị cáo Đào Duy H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho chị Bùi Thị S 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), chị S đã nhận đủ số tiền trên và cam đoan không yêu cầu gì đồng thời xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Đối với thiệt hại tài sản tại vị trí xảy ra tai nạn ở cột lý trình Km 17+400 trên đường cao tốc làm móp méo biến dạng giải phân cách tôn sóng, Vũ Khánh V và Đào Duy H cùng tự nguyện bồi thường cho công ty TNHH - MTV quản lý và khai thác đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng số tiền là 5.390.000đ (Năm triệu ba trăm chín mươi nghìn). Anh Trịnh Quang M là người được ủy quyền đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì.

Chủ sở hữu của hai chiếc xe ô tô biển số 29D-301.51 và xe ô tô biển số 30A- 948.18 đều có đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giải quyết về trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Khánh V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tích cực khắc phục hậu quả; Còn bị cáo Đào Duy H, lúc đầu có khai nhận trong quá trình lái xe không ai có hành vi gì cản trở đến việc bị cáo lái xe, bị cáo xác định không hiểu vì lý do gì bị cáo lại phanh xe cho xe dừng trên làn đường số 3 (phần đường xe chạy) trên đường cao tốc dẫn đến bị xe ô tô chạy phía sau đâm vào. Nhưng sau đó, bị cáo khai khi đang điều khiển xe thì bị chị B1 ngồi phía sau nhào lên ôm cổ bị cáo kéo về phía sau, nên bị cáo giật mình và đạp phanh dừng đỗ trên đường cao tốc và bị xe ô tô do bị cáo Vũ Khánh V đâm vào gây ra tai nạn.

Tại bản án số 15/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Khánh V và Đào Duy H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vũ Khánh V và Đào Duy H. Đối với bị cáo V áp dụng thêm điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo Đào Duy H áp dụng thêm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Đào Duy H 01(một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 13/4/2017 đến ngày 12/6/2017.

- Xử phạt bị cáo Vũ Khánh V 01(một) năm 3 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 (hai) năm 6(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Khánh V cho UBND phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260; Điều 41 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Duy H.

- Cấm bị cáo Đào Duy H hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm 6 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Vũ Khánh V.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 587, 589 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Đào Duy H phải bồi thường cho Công ty cổ phần Taxi K số tiền 128.148.000đ (Một trăm hai mươi tám triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Vũ Khánh V bồi thường cho Công ty hóa dệt H số tiền 18.425.000đ (Mười tám triệu, bốn trăm hai mươi năm nghìn đồng); Bồi thường cho Công ty cổ phần Taxi K số tiền 109.723.000đ (một trăm linh chín nghìn, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Vũ Khánh V giấy phép lái xe hạng D số AV 634268 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 27/8/2012 nhưng cho tạm giữ cho đến khi chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Trả bị cáo Đào Duy H giấy phép lái xe hạng C số 010109057393 do Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 12/01/2016 nhưng cho tạm giữ đến khi chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Ngoài ra bản án còn quyết định về lãi suất, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 03/03/2019 bị cáo Đào Duy H kháng cáo toàn bộ nội dung và quyết định của bản án.

Ngày 14/3/2019 ông Nguyễn Minh T1 kháng cáo toàn bộ nội dung và quyết định của bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đào Duy H giữ nguyên nội dung và yêu cầu kháng cáo; Bị cáo cho rằng: Do chị Bùi Thị B1 lên con thuyền kinh, đã nhòai người từ ghế sau chồm lên vít cổ bị cáo nên bị cáo đã rà phanh, giảm tốc độ rẽ vào làn đường khẩn cấp, khi đang trong quá trình rẽ vào làn đường khẩn cấp thì bị xe ô tô 16 chỗ do Vũ Khánh V điều khiển đâm vào từ phía sau. Theo bị cáo; tuy hành vi của bị cáo có vi phạm luật giao thông đường bộ nhưng do sự kiện bất ngờ nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vũ Khánh V thừa nhận có lỗi do không giữ khoảng cách an toàn, xử lý kém dẫn đến tai nạn, nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, bị cáo không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Minh T1 xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông giữa 2 xe ô tô do bị cáo H và bị cáo V điều khiển là do chị Bùi Thị B1 (con dâu ông) từ phía sau nhòai người lên ông cổ bị cáo H. Do ở giai đoạn điều tra một phần do bản thân ông cũng bị thương ảnh hưởng đến sức khỏe nên nhận thức chưa đầy đủ, mặt khác vì sợ liên lụy đến chị B1 nên ông đã khai thiếu trung thực và không đầy đủ. Khi biết được kết quả xét xử của Tòa án huyện Yên Mỹ ông đã viết đơn kháng toàn bộ bản án. Ông đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vụ án công bằng, đúng pháp luật.

Ông Nguyễn Đức L đại diện cho Công ty cổ phần taxi K đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vụ án đảm bảo sự công bằng, đúng pháp luật đồng thời yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thiệt hại tài sản cho công ty.

Những người bị hại khác: chị Bùi Thị B1; Bùi Thị S và Lê Thị Hồng Ph và Công ty TNHH Hóa dệt H không kháng cáo, đều vắng mặt; Công ty TNHH MTV quản lý khai thác đường cao tốc Hà Nội-Hải Phòng do ông Trịnh Quang M đại diện có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Do các Cơ quan điều tra, truy tố và xét xử của huyện Yên Mỹ có nhiều thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Để tránh xử oan người vô tội và bỏ lọt người phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án số 15/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ để chuyển hồ sơ về cho Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ, điều tra lại.

Luật sư Nguyễn Văn Hà và Lưu Thị Ngọc Lan bào chữa cho bị cáo Đào Duy H có quan điểm cho rằng: Cấp sơ thẩm trong quá trình giải quyết vụ án có nhiều thiếu sót về tố tụng như: Không trung cầu giám định tâm thần đối với chị Bùi Thị B1 (là người bị hại); Sử dụng lời khai của người mắc bệnh tâm thần không có người đại diện; Lời khai của các bị cáo, người bị hại đồng thời cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có nhiều mâu thuẫn nhưng không tiến hành cho đối chất; Không tiến hành trung cầu giám định giám sát hành trình của xe taxi 30A 948.18; Không giám định tốc độ xe 29D 301.51; Việc điều tra thu thập chứng cứ không đầy đủ; Thiếu sót trong việc xử lý vật chứng; Có dấu hiệu của việc rút tài liệu ra khỏi hồ sơ vụ án. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, điểm c Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự để hủy bản án sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Đào Duy H và bị hại Nguyễn Minh T1 được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

- Những người bị hại chị Bùi Thị B1; Bùi Thị S và Lê Thị Hồng Ph; Ông Bùi Văn B, đại diện hợp pháp của người bị hại và Công ty TNHH Hóa dệt H là nguyên đơn dân sự mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 3 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của những người bị hại và nguyên đơn dân sự không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Tòa án cấp sơ thẩm có một số thiếu sót: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/03/2019 bị cáo Đào Duy H kháng cáo toàn bộ nội dung và quyết định của bản án. Ngày 14/3/2019 ông Nguyễn Minh T1 kháng cáo toàn bộ nội dung và quyết định của bản án. Nên bản án số 15/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ chưa có hiệu lực pháp luật nhưng Thẩm phán chủ tọa phiên tòa vẫn ra trích lục một phần bản án đối với bị cáo Vũ Khánh V và Tòa án huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định ủy thác thi hành án cho Tòa án thành phố B tỉnh Bắc Ninh sau khi phát hiện có sai sót Chánh án Tòa án huyện Yên Mỹ đã ra Quyết định hủy bỏ Quyết định ủy thác thi hành án. Ngoài ra án tuyên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Vũ Khánh V

nhưng lại quyết định tạm giữ giấy phép lái xe của Việt cho đến khi chấp hành xong hình phạt bổ sung.

[2]. Xét kháng cáo của Đào Duy H: Bị cáo cho rằng vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng hơn 18 giờ ngày 12/ 01/2017 tại km 17+500, đường cao tốc Hà Nội-Hải Phòng thuộc địa phận xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên giữa 2 xe ô tô 29D-30151 do Vũ Khánh V điều khiển và xe 30A-94818 do bị cáo điều khiển, hậu quả làm một người chết, bốn người bị thương và làm hỏng 2 xe ô tô là thuộc sự kiện bất ngờ do lỗi của chị Bùi Thị B1 là người bị hại, vì chị B1 ôm vít cổ bị cáo nên bị cáo phải rà phanh, giảm tốc độ để cố gắng rẽ vào làn đường khẩn cấp nhưng chưa dừng đỗ xe thì bị xe 29D-30151 đâm vào nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự là không đúng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát và Bản án của Tòa án huyện Yên Mỹ đều nhận định: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Đào Duy H dừng, đỗ xe đột ngột không đúng quy định trên đường cao tốc, vi phạm khoản 3 điều 26 Luật giao thông đường bộ và bị cáo Vũ Khánh V điều khiển xe ô tô trên đường cao tốc nhưng không giữ khoảng cách với xe chạy liền trước; vi phạm điều 12 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm một người chết, thiệt hại tài sản 261.686.000đ nên hành vi của các bị cáo đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa thì chưa đủ cơ sở để xác định bị cáo Đào Duy H điều khiển xe ô tô đã “*Dừng, đỗ*” xe trên đường cao tốc, hay chỉ “*Giảm ga, rà phanh*” đi chậm thì bị xe ô tô do Vũ Khánh V điều khiển đi phía sau cùng chiều do không giữ đúng khoảng cách an toàn và xử lý tình huống kém đã đâm vào đuôi xe của bị cáo H gây tai nạn. Mặt khác cũng chưa đủ căn cứ để xác định có việc chị Bùi Thị B1 lên con thần kinh đã từ ghế sau chồm lên vít cổ bị cáo nên bị cáo phải rà phanh, giảm tốc độ và dừng, đỗ xe đột ngột không.

Tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị cáo Đào Duy H liên tục có sự thay đổi và có nhiều mâu thuẫn. Lúc đầu bị cáo H khai thừa nhận do bị cáo có lỗi “*Dừng, đỗ*” xe đột ngột trên đường cao tốc là nguyên nhân dẫn tới vụ tai nạn giao thông (BL 448-451). Sau đó bị cáo phủ nhận lời khai ban đầu và thay đổi lời khai cho rằng do sự kiện chị Bùi Thị B1 lên con thần kinh, nhào người từ ghế sau chồm lên vít cổ bị cáo nên bị cáo đã rà phanh, giảm tốc độ rẽ vào làn đường khẩn cấp, khi đang trong quá trình rẽ vào làn đường khẩn cấp thì bị xe ô tô 16 chỗ do Vũ Khánh V điều khiển đâm vào từ phía sau với tốc độ rất mạnh khiến xe của bị cáo bị lộn nhào mấy vòng, bắn vào lan can làn đường khẩn cấp rồi bật ra giữa đường. Lý do bị cáo H thay đổi lời khai và phủ nhận lời khai ban đầu, là do bị cáo cũng bị thương, ảnh hưởng chấn động não nên bị cáo không nhớ đã trình bày như vậy (BL 454; 455-470).

Tại giai đoạn điều tra lời khai của bị cáo Vũ Khánh V cũng có nhiều mâu thuẫn; lúc thì khai bị cáo đi ở làn đường số 2 (BL 472-477), lúc lại khai đi làn đường số 3 (BL 478); Về tốc độ có lúc khai 80km/h (472-473) lúc thì khai 88km/h (BL 478); Về khoảng cách giữa 2 xe có lời khai thì khai 2 xe cách nhau

40m (BL 472-473); lời khai khác lại khai khoảng cách giữa 2 xe là 20m (BL 484-485; 488; 503-504). Về việc xe taxi do bị cáo H điều khiển đã dừng, đỗ hay chưa bị cáo V khai cũng không đồng nhất, có lời khai bị cáo V không khẳng định được xe taxi dừng hẳn hay chưa mà chỉ biết đi rất chậm, dưới mức độ tối thiểu nhiều lần (BL 479-480); lời khai khác “*xe taxi giảm tốc độ đột ngột phía trước đầu xe, xe không dừng hẳn mà vẫn đi*” (BL 476-477); sau lại khai xe taxi đang đi ở làn đường số 1 sang đường số 2 không bật xi nhan xin đường rồi đột ngột dừng đỗ lại, vì khoảng cách quá gần nên V không kịp xử lý đã đâm vào đuôi xe của H (BL 471; 488-495; 503-504).

Lời khai của những người bị hại chị Bùi Thị B1; Bùi Thị S; Nguyễn Minh T1 và Lê Thị Hồng Ph cũng có sự thay đổi và mâu thuẫn nhau. Đặc biệt lời khai của ông T1 và chị Ph tại Vi bằng do Văn phòng thừa phát lại lập, ông T1 và chị Ph đã thay đổi toàn bộ với lời khai ban đầu tại Cơ quan điều tra và đều cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc tai nạn giao thông là do chị Bùi Thị B1 lên cơn thần kinh, nhào người từ ghế sau chồm lên vít cô lái xe H nên H đã rà phanh, giảm tốc độ rẽ vào làn đường khẩn cấp thì bị xe ô tô 16 chỗ do Vũ Khánh V điều khiển đâm vào từ phía sau. Bản thân chị B1 lời khai không thống nhất, lúc thì khai: “*Trước, trong, sau khi xảy ra tai nạn lúc đó tôi bị mệt, đầu óc không tỉnh táo, khi lên xe đi về tôi ngủ, không để ý nên không biết*” và “*Tại thời điểm đó tinh thần, sức khỏe của tôi không ổn định. Tôi không nhớ là tôi có quậy phá múa may gì không*” (BL 507-508); lần khác lại khai: “*Trước khi xảy ra tai nạn tôi nằm ở trên xe, đầu óc và sức khỏe không ổn định nên lúc xảy ra tai nạn tôi không biết thế nào*”(BL 509-510); cuối cùng lại khai: “*Trên đường về trời đã sấm tối và mưa nhỏ, tôi thấy H đi xe nhanh và đánh võng, sau đó H đi từ từ và dừng lại, cùng lúc đó tôi thấy rằm một cái...*” (BL 513-514).

Quá trình điều tra các bị cáo Đào Duy H; Vũ Khánh V cũng như những người bị hại chị Bùi Thị B1; Bùi Thị S; Nguyễn Minh T1 và Lê Thị Hồng Ph luôn có sự thay đổi lời khai và lời khai không thống nhất có sự mâu thuẫn nhau. Lẽ ra Cơ quan điều tra phải tiến hành cho đối chất và xác minh làm rõ nhưng Cơ quan điều tra chỉ căn cứ vào lời khai ban đầu của các bị cáo và những người bị hại cũng như những chứng cứ buộc tội để kết tội các bị cáo mà không xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan các chứng cứ khác.

Đối với chị Bùi Thị B1 người bị hại có bị bệnh tâm thần hay không vẫn chưa được làm rõ. Theo chị B1 thì sức khỏe chị bình thường chỉ sau khi bị tai nạn thì gia đình chồng đưa và ép chị vào Bệnh viện Tâm thần Châu Quý, Hà Nội. Ông Nguyễn Minh T1 bố chồng chị B1 thì xác định chị B1 có biểu hiện của người mắc bệnh tâm thần nên gia đình phải đưa chị đến nhờ thầy cúng ở huyện Tiên Hải tỉnh Thái Bình cúng giải hạn và sau khi bị tai nạn giao thông gia đình đã đưa chị đến Bệnh viện Tâm thần Châu Quý huyện Gia Lâm điều trị. Theo Giấy ra viện của Bệnh viện Tâm thần Hà Nội cung cấp thì chị B1 vào viện ngày 13/01/2017 ra viện ngày 02/02/2017; Chuẩn đoán: Rối loạn, loạn thần cấp và nhất thời. Lẽ ra khi chị B1 từ chối đi giám định tâm thần thì Cơ quan điều tra phải xác minh tại Bệnh viện Tâm thần Hà Nội để xác định tình trạng sức khỏe tâm thần của chị B1 nhưng Cơ quan điều tra không tiến hành điều tra. Vì nếu chị B1 có bệnh tâm thần thì sẽ không làm chủ được hành vi nên cũng có thể có

những hành động làm ảnh hưởng đến những người ngồi trên xe trong đó có lái xe Vũ Duy H.

Quá trình điều tra mặc dù Cơ quan điều tra có sao trích tài liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe taxi biển kiểm soát 30A-94818 tại Công ty cổ phần taxi K và làm việc với đại diện của Công ty để nghe giải thích các thông số lưu lại trên thiết bị giám sát hành trình: về hành trình; vận tốc của xe và thời điểm xe dừng. Căn cứ vào tài liệu này Cơ quan điều tra, truy tố và xét xử của cấp sơ thẩm kết luận thời điểm xe taxi biển kiểm soát 30A-94818 dừng đỗ là chưa vững chắc mà cần phải trưng cầu giám định tại cơ quan chuyên môn có thẩm quyền để kết luận Bản sao hình ảnh các thông số hiển thị trên thiết bị giám sát hành trình do Công ty taxi cung cấp cho Cơ quan điều tra có bị chỉnh sửa gì không (Vi đối chiếu giữa Bản sao hình ảnh các thông số hiển thị trên thiết bị giám sát hành trình do Cơ quan điều tra thu thập với tài liệu do Công ty cổ phần taxi K cung cấp cho Luật sư có sự khác nhau, tài liệu của Luật sư phản ánh đầy đủ các cột mục hơn). Đồng thời kết luận chính xác thời điểm trước khi xe ô tô biển kiểm soát 29D-30151 do Vũ Khánh V điều khiển đâm vào xe 30A-94818 do Đào Duy H điều khiển thì xe ô tô 30A-94818 đã dừng đỗ hẳn chưa. Mặt khác cũng cần giám định tốc độ của xe 29D-30151 do Vũ Khánh V điều khiển trước khi xảy ra tai nạn.

Với những tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có nhiều thiếu sót và mâu thuẫn như trên lẽ ra Tòa án huyện Yên Mỹ phải trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ mới xét xử nhưng Tòa án huyện Yên Mỹ vẫn quyết định đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt bị cáo bị cáo Đào Duy H 01(một) năm 6 (sáu) tháng tù và cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm 6 tháng; đồng thời tuyên phạt bị cáo Vũ Khánh V 01(một) năm 3 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 (hai) năm 6(sáu) tháng; Không cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo V là tội vàng, chưa có căn cứ vững chắc, không công bằng. Nên kháng cáo của bị cáo Đào Duy H và của ông Nguyễn Minh T1 người bị hại là có căn cứ được chấp nhận.

Do Cơ quan điều tra, truy tố và xét xử của huyện Yên Mỹ có nhiều thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Để tránh xử oan người vô tội và bỏ lọt người phạm tội. Hội đồng xét xử xét cần phải hủy toàn bộ bản án số 15/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ để chuyển hồ sơ về cho Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ, điều tra lại như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa.

Do bản án số 15/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ bị hủy để điều tra, truy tố, xét xử lại nên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng sẽ được xem xét giải quyết sau.

Kháng cáo của bị cáo Đào Duy H và của ông Nguyễn Minh T1 người bị hại được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Duy H và người bị hại ông Nguyễn Minh T1; Hủy toàn bộ bản án số 15/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ để điều tra lại.

[2] Bị cáo Đào Duy H và ông Nguyễn Minh T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Vụ KTGD1- TANDTC
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TA, VKS, CA huyện Yên Mỹ;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HSVA, THC, VP.

Nguyễn Văn Hoan